



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NHẸ VIỄN THÔNG (LTC)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NHẸ VIỄN THÔNG (LTC) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BAN KIỂM SOÁT

Số: 01/2015/BKS

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2015

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005 ;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều Lệ Công ty;

Căn cứ Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 thông qua ngày 24/5/2014;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2014;

Ban Kiểm soát xin trình Đại hội đồng cổ đông Công ty LTC kết quả hoạt động kiểm soát năm 2014 và chương trình hoạt động năm 2015,

Phần I : Hoạt động của Ban kiểm soát :

1. Thu thập và xem xét các báo cáo, đề xuất quan trọng của Ban Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị ;
2. Kiểm tra, xem xét tình hình triển khai các quy định, các quyết định và Nghị quyết của Hội đồng quản trị ;
3. Tham dự và nắm bắt tình hình hoạt động SXKD của Công ty thông qua các cuộc họp HĐQT;
4. Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính hằng năm.
5. Tham gia, đóng góp ý kiến kịp thời giúp cho Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị trước và trong khi hình thành các quyết định .

Phần II : Kiểm soát các lĩnh vực hoạt động cơ bản trong năm 2014:

1. Kết quả hoạt động SXKD hợp nhất:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014 (triệu đồng)	So với KH do ĐHCĐ giao năm 2014 (%)	So với TH năm 2013 (%)
1	Tổng Doanh thu Trong đó:	169.758	80,84	94,74
1.1	<i>Doanh thu xây lắp</i>	<i>114.808</i>	<i>*</i>	<i>79,87</i>
1.2	<i>Doanh thu bán hàng và thành phẩm</i>	<i>51.906</i>	<i>*</i>	<i>160,40</i>
1.3	<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	<i>2.644</i>	<i>*</i>	<i>96,35</i>

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014 (triệu đồng)	So với KH do ĐHCD giao năm 2014 (%)	So với TH năm 2013 (%)
2	Lợi nhuận gộp Trong đó :	13.185	*	58,52
2.1	Lợi nhuận xây lắp	9.864	*	56,14
2.2	Lợi nhuận bán hàng và thành phẩm	2.895	*	60,92
2.3	Lợi nhuận cung cấp dịch vụ	426	*	206,18
3	Lợi nhuận trước thuế	-1.799	-19,47	-21,35
	Trong đó:			
	Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ	967	*	12,09
4	Lợi nhuận sau thuế	-2.351	*	-38,80
	Trong đó:			
4.1	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	430	*	7,38
4.2	Lợi nhuận của cổ đông công ty mẹ	-810	*	-14,82
4.3	Lợi nhuận thu được từ việc góp vốn đầu tư	0	*	0
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2014	0%	0	0

Ghi chú :

(*) : Cột được đánh dấu (*) trong biểu trên là những chỉ tiêu không giao kế hoạch
Tỷ lệ chi trả cổ tức 2014 theo NQ ĐHCD là 11%

Xây lắp là mảng hoạt động kinh doanh chính và đem lại lợi nhuận cho Công ty, chiếm 67,63% doanh thu và chiếm 75% lợi nhuận gộp. Mảng kinh doanh thương mại (bán hàng hóa + thành phẩm) năm nay có doanh thu cao gấp 1,6 lần so với năm trước chủ yếu từ hoạt động bán cấp của công ty con, mảng kinh doanh dịch vụ (cho thuê BTS) năm nay doanh thu giảm nhẹ (4% so với năm trước) nhưng giá vốn giảm 13% so với năm trước, nên lợi nhuận tăng hơn 2 lần so với năm trước.

2. Kết quả hoạt động tài chính :

Ban kiểm soát đã nhận được báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty, trên cơ sở kiểm tra số liệu và báo cáo giải trình chi tiết Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát đưa ra những kết luận sau:

- Trong năm, LTC đã lập báo cáo tài chính tuân thủ chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam. Báo cáo tài chính của LTC được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Số liệu trong báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính kế toán của LTC.
- Báo cáo tài chính của LTC đã cung cấp kịp thời, minh bạch các thông tin về tình hình tài chính đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý và nhà đầu tư.
- Sau đây là một số chỉ tiêu phản ánh tình hình tài chính năm 2014 tại thời điểm 31/12/2014 của LTC:

• **Tài sản và nguồn vốn:**

Đơn vị tính : Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Hợp nhất			Công ty mẹ		
		31/12/2013	31/12/2014	Tăng/ giảm %	31/12/2013	31/12/2014	Tăng/ giảm %
A	Tổng tài sản	331.542	323.745	-2,35%	252.954	245.915	-2,78%
1	Tài sản ngắn hạn	304.520	299.170	-1,76%	220.277	215.601	-2,12%
2	Tài sản dài hạn	27.022	24.575	-9,06%	32.677	30.313	-7,23%
B	Tổng Nguồn vốn	331.542	323.745	-2,35%	252.954	245.915	-2,78%
1	Nợ phải trả	229.277	229.673	+0,17%	170.875	169.181	-0,99%
2	Vốn chủ sở hữu	83.412	76.788	-7,94%	82.079	76.734	-6,51%

Tổng tài sản hợp nhất cuối năm giảm 2,35% so với năm trước, trong đó tài sản dài hạn giảm 9,06% do trích khấu hao BĐS đầu tư và kết chuyển chi phí trả trước đối với CCDC; Tài sản ngắn hạn giảm 1,76%. Tổng nguồn vốn hợp nhất giảm so với năm trước, trong đó nợ phải trả tăng 0,17% chủ yếu do vay và nợ ngắn hạn tăng 1,5 lần, chi phí trích trước các công trình tăng 6%, các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác giảm 61% (từ 67 tỷ xuống còn 25 tỷ) và vốn chủ sở hữu giảm 7,94% do hợp nhất khoản lỗ của công ty con ETCC.

• **Kết quả kinh doanh năm 2014:**

STT	Chỉ tiêu	đơn vị tính	Hợp nhất		Công ty mẹ	
			Năm trước	Năm nay	Năm trước	Năm nay
1.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
	Khả năng thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	1,33	1,30	1,29	1,27
	Khả năng thanh toán nhanh [(TS ngắn hạn-HTK)/Nợ ngắn hạn]	lần	1,17	1,14	1,14	1,16
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
	Hệ số nợ/Tổng tài sản		0,69	0,71	0,68	0,69
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu		2,75	2,99	2,08	2,20
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/HTK bình quân)	lần	3,49	4,26	4,27	5,17
	Vòng quay tài sản (DT thuần/tổng tài sản)	lần	0,54	0,52	0,57	0,51
4.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
	Tỷ suất LNTT/Tổng Tài sản	%	2,54	-0,56	3,16	0,39
	Tỷ suất LNTT/Doanh thu thuần	%	4,71	-1,06	5,58	0,77
	Tỷ suất LNST/Tổng Tài sản (ROA)	%	1,83	-0,73	2,31	0,18
	Tỷ suất LNST/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	7,26	-3,06	7,12	0,56

STT	Chỉ tiêu	đơn vị tính	Hợp nhất		Công ty mẹ	
			Năm trước	Năm nay	Năm trước	Năm nay
	(ROE)					
	Tỷ suất LNST/Vốn Điều lệ	%	13,21	-5,13	12,74	0,94

Các chỉ số về khả năng thanh toán của Công ty đạt mức lớn hơn 1 thể hiện công ty vẫn luôn đảm bảo được khả năng thanh toán và giảm giảm nhẹ so với năm 2013.

Cơ cấu vốn thể hiện tỷ lệ tài sản được tài trợ bằng nợ. Công ty vẫn sử dụng đòn bẩy nợ để bổ sung vốn cho hoạt động của mình. Năm 2014, Công ty tiếp tục vay vốn để phục vụ hoạt động SXKD. Tổng giá trị vay trong năm 2014 là 168 tỷ đồng.

Về năng lực hoạt động: Năm 2014, vòng quay hàng tồn kho là 4,26 lần, tương đương khoảng 86 ngày tương đương gần 3 tháng, rút ngắn thời gian quay vòng hàng tồn kho so với năm 2013 (năm 2013, chỉ tiêu này là 105 ngày).

Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu LTC năm 2014 là -177 đồng (năm 2013 là 1.192 đồng). Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu LTC đến 31/12/2014 là 20.513 đồng, giảm 8% so với năm 2013 (năm 2013, chỉ tiêu này tăng 1% so với 2012). Giá tham chiếu của LTC tại ngày 31/12/2014 là 7.100 đ/cp; tại ngày 29/7/2015 là : 5.600 đ/cp.

3. Kết quả hoạt động đầu tư :

a) *Đầu tư TSCĐ là máy móc, thiết bị:* Trong năm 2014, TSCĐ tăng 2,1 tỷ do TSCĐ của công ty con ETCC tăng từ hoàn thành dự án đầu tư dây chuyền SX cáp ống chắt được với giá trị 1,9 tỷ và mua sắm mới ... với giá trị 0,2 tỷ đồng.

b) *Nhóm dự án đầu tư mua sắm công cụ, dụng cụ:* Trong năm, phát sinh khoản đầu tư tăng với giá trị 66 triệu đồng là mua sắm một số thiết bị, dụng cụ quản lý phục vụ SXKD của Công ty mẹ.

c) *Nhóm hoạt động đầu tư tài chính :*

Trong năm 2014, không có biến động vốn đầu tư tại Công ty liên doanh Điện nhẹ Viễn thông, Công ty cổ phần Cáp và Thiết bị Viễn thông - ETCC và Công ty cổ phần Đầu tư Thiết kế Viễn thông Cần Thơ – Cadico.

Thành lập mới Công ty TNHH MTV với tên gọi Công ty TNHH Xây lắp điện nhẹ Viễn thông vào tháng 5/2014 với mức vốn điều lệ 6,8 tỷ đồng nhằm đón đầu, đáp ứng các điều kiện của Luật đấu thầu 2013 đối với các gói thầu xây lắp có giá trị từ 5 tỷ đồng trở xuống chỉ dành cho doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

- Công ty liên doanh Điện nhẹ Viễn thông: tổng vốn đầu tư hiện tại của LTC tại Công ty Liên doanh điện nhẹ Viễn thông là 597 triệu đồng (mệnh giá 100.000 đồng/CP), chiếm 19,9% Vốn điều lệ. Trong năm, Công ty mẹ đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn đối với công ty này bằng đúng số tiền đã đầu tư. Do không tiếp cận được số liệu tài chính của công ty liên doanh Điện nhẹ Viễn thông nên Ban Kiểm soát không đưa ra được ý kiến đánh giá.

- Công ty CP Cáp và Thiết bị Viễn thông – ETCC (công ty con): tổng vốn góp đầu tư là 22.213,4 triệu đồng, chiếm 55,53% VDL

- Tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2014 là -8,92%, (năm 2013 là 3,14%).
 - Giá trị sổ sách của cổ phiếu Công ty ETCC tại thời điểm 31/12/2014 là 9.717đồng/cổ phiếu (tại thời điểm 31/12/2013 là 10.600đ/cp).
- Công ty CP Cadico: tổng vốn góp đầu tư là 1.078 triệu đồng, chiếm 10,45% VDL. Theo BCTC đã kiểm toán năm 2014 của Cadico:
- Tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2014 là 5,73% (năm 2013 là 0,63%);
 - Giá trị sổ sách của cổ phiếu của Công ty CP Cadico tại thời điểm 31/12/2014 là 157.585 đồng/cổ phiếu (mệnh giá 100.000 đ/CP), tăng 5,85% so với năm 2013.
- Công ty TNHH Xây lắp điện nhẹ Viễn thông: tổng vốn góp đầu tư là 6,8 tỷ đồng, chiếm 100% VDL. Theo BCTC đã kiểm toán năm 2014 của Công ty TNHH Xây lắp điện nhẹ Viễn thông (6 tháng cuối năm 2014): Doanh thu: 5,7 tỷ đồng, LNST 55 triệu đồng.

4. Về hoạt động quản trị :

a) Quản trị công nợ phải thu, phải trả:

- Công nợ phải thu: Duy trì và coi trọng công tác quản trị nợ phải thu từ năm 2012, tình hình công nợ năm 2014 tiếp tục cải thiện so với những năm trước, tỷ lệ nợ phải thu khách hàng/doanh thu thuần hoạt động SXKD giảm: từ 90,95% năm 2013 xuống còn 88,45% năm 2014. Tuy nhiên, tỷ lệ công nợ vẫn còn cao chiếm 88% tài sản ngắn hạn, điều này ảnh hưởng tới nguồn vốn hoạt động kinh doanh của công ty.
- Công nợ phải trả: Việc sử dụng đòn bẩy nợ để bổ sung vốn cho hoạt động SXKD là các giải pháp thông thường của các doanh nghiệp, tuy nhiên, cần cân nhắc để duy trì một tỷ lệ vay hợp lý, đảm bảo chủ động được vốn cho hoạt động SXKD. Ngoài ra, việc nợ thuế và các khoản phải nộp đối với ngân sách nhà nước cần được thanh toán sớm để không ảnh hưởng đến thương hiệu của Công ty.

b) Công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2014:

Từ sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2014, hoạt động của Hội đồng quản trị có nhiều bất đồng trong quản lý, điều hành và phối hợp với Ban TGD Công ty; Nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Nguyễn Quốc Khánh điều hành hoạt động HĐQT không đúng quy định, ban hành một số quy định/quyết định gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và uy tín của Ban lãnh đạo Công ty cũng như uy tín của Công ty với các đối tác.

Ban Kiểm soát nhận được đơn từ liên quan đến nhân sự cấp cao và các tồn tại xảy ra tại Công ty con ETCC và tại Công ty LTC. Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Lãnh đạo Công ty LTC để giải quyết, cụ thể:

+ HĐQT LTC ban hành Quyết định rút quyền đại diện vốn của LTC tại Công ty con ETCC đối với ông Nguyễn Quốc Khánh, Đặng Văn Đảm; chỉ đạo ĐHĐCĐ bất thường tại ETCC để miễn nhiệm, bầu mới chức vụ Chủ tịch HĐQT, TGD tại ETCC; tổ chức lại hoạt động của công ty con ETCC.

+ BKS LTC thực hiện triệu tập ĐHCĐ bất thường năm 2015 theo yêu cầu của nhóm cổ đông lớn để miễn nhiệm các thành viên HĐQT LTC và bầu mới các thành viên HĐQT LTC

5. Tình hình chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHCĐ 2014:

Trả cổ tức năm 2013: đã thực hiện chi trả xong cho các cổ đông là tổ chức và cá nhân trong năm 2014.

6. **Nhận xét của Ban Kiểm soát:** Theo các số liệu trên cho thấy, trong năm 2014, Công ty không hoàn thành được các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao

Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch là do hoạt động của công ty bị đình trệ khi có các đơn thư khiếu nại và sự bất đồng trong hoạt động của HĐQT LTC. Ngoài ra, việc xử lý các tồn tại của các công trình xây lắp từ những năm trước (đã hạch toán doanh thu nhưng hạch toán chi phí không phù hợp) tại công ty mẹ LTC cũng như công ty con ETCC đã ảnh hưởng mạnh đến hiệu quả hoạt động của LTC. Ngày 21/4/2015, LTC đã bị đưa vào diện cảnh báo khi LNST hợp nhất âm.

Phần III: Đề xuất, kiến nghị với HĐQT Công ty .

1. Những tồn tại :

a) **Về lĩnh vực đầu tư, góp vốn tại công ty con:** Qua xem xét BCTC đã kiểm toán của công ty con, cho thấy, công ty con tiếp tục kinh doanh không hiệu quả. Tại thời điểm cuối năm, các khoản công nợ phải thu, phải trả không được đối chiếu xác nhận đầy đủ. Chi phí giá vốn chiếm tỷ trọng cao so với doanh thu (94%) và tăng 120% so với năm trước; Chi phí bán hàng tăng gần 3 lần so với năm trước. Tổng doanh thu tăng 9% nhưng tổng chi phí tăng 30% dẫn đến lợi nhuận âm và làm ảnh hưởng đến hiệu quả của công ty mẹ.

b) Tồn tại theo ý kiến ngoại trừ trên BCTC kiểm toán 2014 với giá trị trên 11 tỷ.

c) **Về thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát tại ĐHCĐ trước:**

Chưa thực hiện kiến nghị “Ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty theo quy định tại Thông tư 121/2014/TT-BTC ngày 26/7/2014 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng; Xây dựng Quy chế trả lương gắn với mục tiêu hiệu quả”.

2. Kiến nghị đề xuất :

2.1. Tiếp tục thực hiện kiến nghị mà Ban KS đã kiến nghị tại ĐHCĐ thường niên 2013 về xây dựng quy chế nội bộ về quản trị công ty theo quy định tại Thông tư 121/2013/TT-BTC ngày 26/7/2013; Xây dựng Quy chế trả lương gắn với mục tiêu hiệu quả.

2.2. Đối với hoạt động đầu tư góp vốn: Tăng cường kiểm soát, giám sát và định hướng đối với hoạt động SXKD của công ty con; xem xét, xây dựng phương án thu hồi vốn đối với công ty liên doanh Điện nhẹ Viễn thông.

2.3. Tiếp tục triển khai công tác quản trị thu hồi công nợ phải thu, công nợ phải trả; cơ cấu lại tài sản không cần dùng hoặc hiệu quả thấp nhằm cải thiện dòng vốn thiếu hụt cho nhu cầu SXKD; xử lý dứt điểm đối với khoản công nợ phải thu liên quan đến việc thi công các công trình hạ ngầm theo ý kiến của đơn vị kiểm toán.

- 2.4. Tăng cường hoạt động kiểm tra kiểm soát nội bộ nhằm phát hiện rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động để cảnh báo và đưa ra biện pháp phòng ngừa kịp thời.

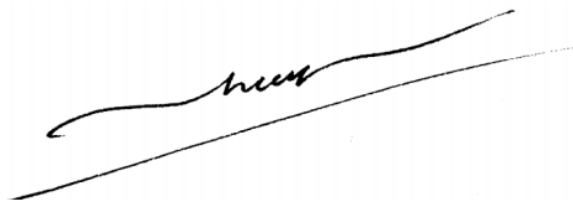
Phần V : Kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2015;

Ban kiểm soát đề ra mục tiêu chương trình hoạt động năm 2015 như sau :

- 1- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoạt động của HĐQT và Ban TGD điều hành theo quy định tại Điều lệ Công ty
- 2- Tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT và Ban TGD Công ty .
- 3- Giám sát tình hình triển khai Nghị quyết Đại hội cổ đông giao .
- 4- Giám sát hoạt động tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh hàng Quý;
- 5- Lập báo cáo của Ban Kiểm soát gửi ĐHĐCĐ và HĐQT theo đúng quy định đối với Công ty đại chúng, công ty niêm yết.
- 6- Thực hiện kiểm soát theo yêu cầu của HĐQT hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông!

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Thu Thủy